

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN MÙA**  
**TỈNH THANH HÓA**

(Từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2026)

**1. Phân tích, đánh giá tình hình thủy văn nổi bật trong 02 tháng qua**

**Diễn biến mực nước** : Từ tháng 4 mực nước trên các sông biến đổi chậm, từ tháng 5 đến nửa đầu tháng 6 mực nước biến đổi theo xu thế lên. Từ ngày 9-10/5 mực nước trên các sông dao động nhỏ, trên sông Mã, sông Bưởi xảy ra lũ nhỏ với biên độ lũ lên từ 1.0 - 1.9m, mực nước đỉnh lũ còn thấp hơn nhiều so với BĐ1.

Mực nước trung bình tháng từ tháng 4 đến nay trên sông Mã tại trạm TV Lý Nhân ở mức từ 1.40 – 2.10m, thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 1.75 – 2.20m, xấp xỉ đến thấp hơn cùng kỳ năm 2025 là 0.08m; Trên sông Chu tại trạm TV Xuân Khánh ở mức từ 1.15 – 1.50m, thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 0.90 – 1.0m, so với cùng kỳ năm 2025 (tháng 4 cao hơn 0.12m, tháng 5 thấp hơn 0.17m).

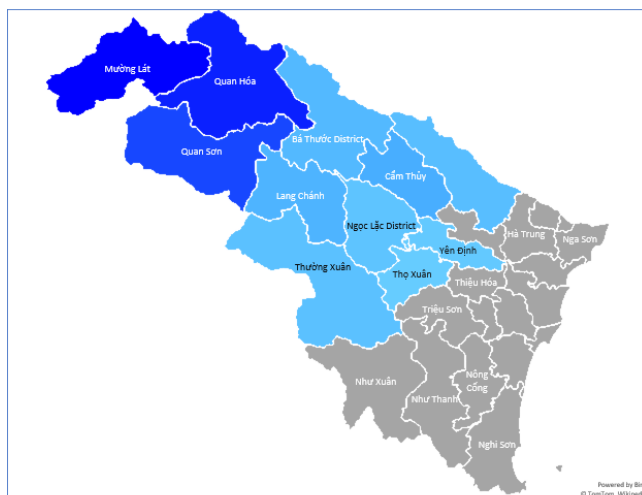
**Bảng thống kê đặc trưng thủy văn từ 15/4/2025 – 14/6/2026**

Đơn vị tính: cm

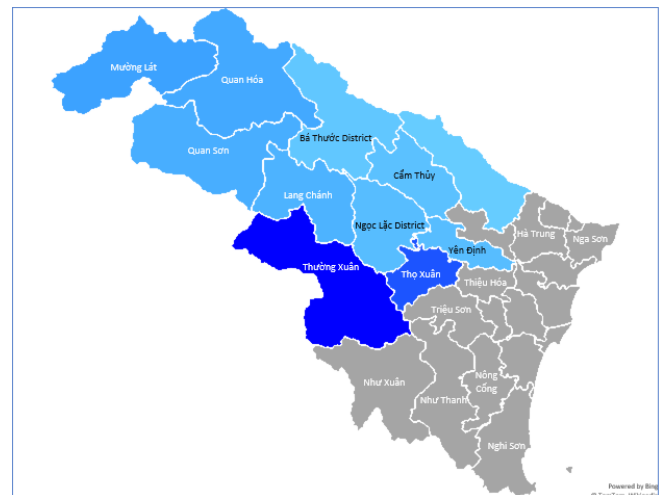
Sông	Trạm	Htb	Hmax		Hmin	
		Trị số	Trị số	Ngày xuất hiện	Trị số	Ngày xuất hiện
Mã	Mường Lát	16410	16500	12/6	16341	28/4
	Hồi Xuân	5405	5497	13/6	5320	7/5
	Cắm Thủy	1192	1292	9/5	1129	17/4
	Lý Nhân	194	308	9/5	115	20/4
	Giàng	40	209	19/5	-104	24/4
	Quảng Châu	16	180	18/5	-131	22/4
Lèn	Lèn	82	255	19/5	-55	22/4
	Cụ Thôn	70	243	19/5	-66	23/4
Âm	Lang Chánh	4689	4746	8/5	4674	16/4
Chu	Cửa Đạt	2729	2756	22/5	2654	19/4
	Bái Thượng	1095	1148	9/5	1011	19/4
	Xuân Khánh	134	227	18/5	51	20/4
Bưởi	Thạch Quảng	683	853	9/5	634	19/4
	Kim Tân	262	433	10/5	171	15/4
Yên	Chuối	34	125	22/5	-54	30/5
	Ngọc Trà	19	151	17/5	-118	6/5

**Dòng chảy:** Lưu lượng dòng chảy trung bình tháng trên sông Mã tại trạm TV Mường Lát từ 87.4 – 136 m<sup>3</sup>/s so với TBNN cùng kỳ (tháng 4 cao hơn 14.0%, tháng 5 thấp hơn 24.0%), thấp hơn so với cùng kỳ năm 2025 từ 8.0 – 28.0%; tại trạm TV Cẩm Thủy từ 147 – 236 m<sup>3</sup>/s ở mức cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 9.0 – 17.0%, thấp hơn so với cùng kỳ năm 2025 từ 1.0 – 8.0%. Trên sông Chu tại trạm TV Cửa Đạt từ 64.3 – 69.6 m<sup>3</sup>/s ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 8.0 – 22.0%, so với cùng kỳ năm 2025 (tháng 4 cao hơn 2.0%, tháng 5 thấp hơn 5.0%).

**Ảnh hưởng của hồ chứa:** Mực nước tại các hồ đập lớn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tính đến thời điểm 7h/15/6 tại một số hồ như sau: Hồ Trung Sơn ở mức 156.93m, thấp hơn so với MNDBT là 3.07m, đạt 89.4% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Cửa Đạt ở mức 91.02m, thấp hơn MNDBT là 18.98m, đạt 53.8% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Hòa Na (tỉnh Nghệ An) ở mức 221.93m, thấp hơn so với MNDBT là 18.07m, đạt 45.6% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Sông Mực ở mức 29.63m, thấp hơn MNDBT là 3.37m, đạt 64.1% so với dung tích ứng với MNDBT; hồ Yên Mỹ ở mức 15.89m, thấp hơn MNDBT là 4.47m, đạt 54.3% so với dung tích được tích.



Bản đồ hiện trạng chênh lệch tổng lượng dòng chảy mặt tháng 4/2026 so với TBNN



Bản đồ hiện trạng chênh lệch tổng lượng dòng chảy mặt tháng 5/2026 so với TBNN

## 2. Dự báo thủy văn từ tháng 7 - 9/2026

**Diễn biến xu thế mực nước, lưu lượng:** Từ tháng 7 đến tháng 9/2025 là thời kỳ cao điểm của mưa lũ và các đợt lũ lớn trong năm cũng tập trung chủ yếu trong thời gian này. Mực nước trên các sông có những đợt dao động lên và có khả năng xảy ra từ 3 - 6 đợt lũ. Đề phòng có khả năng xảy ra lũ vừa đến lớn vào cuối tháng 8 đến tháng 9. Đỉnh lũ lớn nhất năm trên các sông ở mức BĐ1 – BĐ2, các sông nhỏ có nơi từ BĐ2- BĐ3.

Lượng dòng chảy trên các sông có xu thế tăng dần, trên sông Mã tại trạm TV Mường Lát có khả năng ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 3.0 – 32.0% (riêng tháng 9 cao hơn 8.0%); tại trạm TV Cẩm Thủy ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 7.0 – 27.0%. Trên sông Chu tại trạm TV Cửa Đạt có khả năng ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 14.0 – 36.0% (riêng tháng 9 cao hơn 19.0%). (Số liệu dự báo tại bảng 1, bảng 2).

**Diễn biến xu thế tổng lượng nước mưa và tổng lượng nước mặt:**

Tổng lượng mưa từ tháng 7 - 9/2026 ở mức xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN cùng kỳ và phổ biến đạt từ 600 - 1100mm, phía nam và Tây nam có nơi lượng mưa lớn hơn.

Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại trạm TV Mường Lát có khả năng ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 3.0 – 32.0% (riêng tháng 9 cao hơn 8.0%); tại trạm TV Cẩm Thủy ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 7.0 – 27.0%. Trên sông Chu tại trạm TV Cửa Đạt có khả năng ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ từ 14.0 – 36.0% (riêng tháng 9 cao hơn 19.0%).

**Bảng 1: Dự báo thủy văn từ tháng 7 - 9/2026.****Đơn vị: cm**

Sông	Trạm	Tháng 7/2026			Tháng 8/2026			Tháng 9/2026		
		Hmax	Hmin	Htb	Hmax	Hmin	Htb	Hmax	Hmin	Htb
Mã	Mường Lát	17000	16450	16560	17150	16430	16620	17200	16410	16650
-	Hồi Xuân	5900	5380	5550	6000	5375	5500	6200	5360	5510
-	Cẩm Thủy	1650	1140	1246	1750	1140	1375	1800	1130	1323
-	Lý Nhân	750	180	380	850	190	310	950	170	340
-	Giàng	240	-85	85	260	-35	112	382	-34	142
-	Quảng Châu	190	-115	30	210	-120	30	250	-130	100
Lèn	Lèn	245	-45	110	320	-38	120	350	-42	150
-	Cụ Thôn	235	-55	90	270	-50	98	300	-47	120
Âm	Lang Chánh	4900	4695	4715	5000	4690	4730	5150	4690	4750
Chu	Cửa Đạt	2790	2660	2740	2850	2650	2750	2950	2630	2760
-	Bái Thượng	1300	1050	1180	1500	1040	1150	1650	1020	1160
-	Xuân Khánh	600	120	165	750	118	230	900	110	250
Bưởi	Thạch Quảng	1300	690	830	1400	690	800	1500	675	820
-	Kim Tân	800	260	500	900	265	450	1000	240	470
Yên	Chuối	170	-40	60	250	5	85	300	-30	100
-	Ngọc Trà	150	-98	30	150	-80	25	170	-90	35

**Bảng 2: Dự báo nguồn nước từ tháng 7 - 9/2026**

Sông	Trạm	Tháng 7/2026		Tháng 8/2026		Tháng 9/2026	
		Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m <sup>3</sup> )	Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m <sup>3</sup> )	Tổng mưa (mm)	Tổng nước mặt (triệu m <sup>3</sup> )
Mã	Mường Lát	250 - 350	849	250 - 400	1125	200 - 300	1236
	Cắm Thủy	150 - 250	1071	200 - 300	2344	250 - 350	1776
Chu	Cửa Đạt	200 - 350	268	250 - 400	402	250 - 400	648

### 3. Xu thế thủy văn từ tháng 10 - 12/2026.

**Diễn biến xu thế mực nước, lưu lượng:** Trong tháng 10 mực nước dao động nhỏ và có khả năng xảy ra lũ vừa và nhỏ (chủ yếu trong thời kỳ nửa đầu tháng). Tháng 11 đến tháng 12 mực nước xuống thấp dần.

Mực nước trung bình các tháng phổ biến ở mức thấp hơn so với TBNN cùng kỳ.

Từ tháng 10 đến tháng 12 lượng dòng trên các sông giảm dần. Trên sông Mã lượng dòng chảy tại TV Mường Lát, TV Cắm Thủy, trên sông Chu tại TV Cửa Đạt có khả năng ở mức xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 5.0 – 20.0%.

**Diễn biến xu thế tổng lượng nước mưa và tổng lượng nước mặt:**

Tổng lượng mưa có khả năng ở mức xấp xỉ đến thấp hơn so với TBNN và phổ biến từ 200 - 400mm.

Tổng lượng dòng chảy trên các sông từ tháng 10 đến tháng 12 có xu thế giảm dần. Trên sông Mã lượng dòng chảy tại TV Mường Lát, TV Cắm Thủy, trên sông Chu tại TV Cửa Đạt có khả năng ở mức xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 5.0 – 20.0%.

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Trong tháng 10 đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

*Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h55' ngày 15/8/2026*

*Tin phát lúc: 15h55' ngày 15/6/2026*

*Dự báo viên: Nguyễn Danh Lam*

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Văn Minh**